

# MỘT SỐ YẾU TỐ TÁC ĐỘNG TỚI HÀNH VI TỰ TỬ CỦA THANH THIẾU NIÊN HIỆN NAY

Vũ Thị Thanh\* và Nguyễn Trung Hiếu\*\*

*Sự phát triển của xã hội giúp thế hệ trẻ hôm nay được sống một cuộc sống có điều kiện tốt hơn nhiều so với thế hệ đi trước. Tuy nhiên, họ lại đang phải đối mặt với nhiều thách thức khác với các thế hệ đi trước như yêu cầu ngày càng cao của xã hội, các giá trị thì không đồng nhất ngược lại có quá nhiều giá trị khác nhau đan xen tác động khiến cho lứa tuổi thanh thiếu niên đang trong quá trình hình thành tâm sinh lý cảm thấy bối rối. Trong bối cảnh đó nếu như môi trường gia đình và nhà trường thiếu hụt vai trò làm chỗ dựa vững chắc thì điều đáng tiếc rất có thể xảy ra mà một biểu hiện điển hình là hiện tượng tự tử ở lứa tuổi thanh thiếu niên gần đây có chiều hướng gia tăng. Để nhìn nhận rõ nguyên nhân của hiện tượng đáng lo ngại này, bài viết đã thử phân tích tìm hiểu những yếu tố tác động mang tính đặc trưng của hoàn cảnh đang có nhiều chuyển đổi ở nước ta hiện nay nhằm đóng góp cho việc giải quyết vấn đề một cách toàn diện.*

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Sự phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của nước ta trong những năm qua đã làm biến đổi sâu sắc đời sống của con người. Cuộc sống đặt ra những yêu cầu ngày càng cao đối với con người để họ có thể thích ứng trước những đòi hỏi của nền kinh tế thị trường. Thêm vào đó là sự đan xen của nhiều giá trị khác nhau trong xã hội đương đại, trong đó, có cả giá trị truyền thống và hiện đại, giá trị cũ và giá trị mới, giá trị phương Đông và giá trị phương Tây, có những giá trị chân chính và cả phản giá trị. Trong bối cảnh đó, thanh thiếu niên là đối tượng chịu rất nhiều ảnh hưởng bởi họ đang trong quá trình hình thành lối sống cho bản thân. Những biến chuyển về tâm sinh lý lứa tuổi cộng thêm tác động mạnh mẽ từ những

yếu tố bên ngoài khiến thanh thiếu niên phải đối mặt với khá nhiều thử thách. Đôi khi, những thử thách đó vượt quá sức chịu đựng và kinh nghiệm sống của bản thân họ. Bên cạnh đó, việc thiếu hụt sự quan tâm, giáo dục đầy đủ từ phía gia đình, nhà trường và xã hội khiến không ít thanh thiếu niên cảm thấy bế tắc và không thể vượt qua những thách thức, khó khăn trong cuộc sống. Bởi vậy, hiện tượng tự tử trong thanh thiếu niên xuất hiện khá nhiều trong vài năm gần đây. Có những vụ tử tử cá nhân, có những vụ thanh thiếu niên tự tử theo đôi nam nữ (với bạn trai/bạn gái của mình). Đặc biệt, hiện tượng tự tử mang tính tập thể của thanh thiếu niên gần đây không còn là điều quá xa lạ. Lý do khiến thanh thiếu niên tự tử tập trung chủ yếu vào các nguyên nhân như kết quả học tập kém, thi trượt, mắc khuyết điểm đối với nhà trường/gia đình; bị gia đình trách mắng, gặp rắc rối

\* ThS.; Viện Nghiên cứu Con người.

\*\*ThS.; Viện Nghiên cứu Thanh niên.

trong chuyện tình cảm với bạn khác giới... Có trường hợp mặc dù chỉ có một/một vài em gặp rắc rối, có tâm trạng chán nản, thất vọng, bế tắc trong cuộc sống muốn tìm đến cái chết nhưng do cả nhóm chơi với nhau nên chịu ảnh hưởng và sẵn sàng tự tử cùng nhau. Bởi vậy, chúng ta cần có cái nhìn đầy đủ hơn về vấn đề này cả trên phương diện lý luận và thực tiễn.

Dưới góc độ lý luận, hiện tượng tự tử đã được quan tâm nghiên cứu từ lâu. Xét về khái niệm, tự tử (*suicide*) là từ xuất phát từ tiếng Latinh trong đó *Sui* (thuộc về cá nhân) và *side* (giết chết). Mặc dù có rất nhiều hình thức tự tử khác nhau nhưng nhìn chung, tự tử có những đặc điểm cơ bản như: Tìm kiếm giải pháp cho cuộc sống của họ bằng cái chết; muốn chấm dứt những sự lo lắng; muốn giảm những nỗi đau đớn không thể chịu nổi về mặt tâm lý; có sự nản chí trong tâm lý; cảm thấy vô dụng và vô vọng; muốn trốn thoát, ra đi.

Trước đây, vấn đề tự tử thường được xem như một hiện tượng thuộc về bệnh lý cá nhân. Tuy nhiên, khi tác phẩm Tự tử (1897) của nhà xã hội học Emile Durkheim ra đời, hiện tượng tự tử không còn là đối tượng nghiên cứu chỉ của tâm lý học mà nó trở thành hiện tượng mang tính xã hội và cần được xem xét trong bối cảnh xã hội. Durkheim là người đầu tiên coi tự tử là một sự kiện xã hội chứ không phải là sự kiện mang tính cá nhân. Bởi vậy, ông phân tích và tìm kiếm nguyên nhân lý giải cho hiện tượng này từ khía cạnh xã hội.

Theo Durkheim, hành vi tự tử liên quan đến đoàn kết xã hội. Nó phụ thuộc vào các mối liên hệ gắn kết của cá nhân với nhóm

và sự điều tiết, kiểm soát từ phía hệ giá trị, chuẩn mực xã hội đối với hành vi của cá nhân. Nghiên cứu về tự tử của Durkheim chỉ ra tính chất lịch sử xã hội của hiện tượng này. Theo đó, giữa các xã hội khác nhau, ở những thời kỳ lịch sử khác nhau thì tỷ lệ tự tử cũng khác nhau. Thậm chí, trong cùng bối cảnh lịch sử xã hội, tỷ lệ tự tử biến đổi khác nhau giữa các nhóm xã hội.

Tự tử được Durkheim xem như một hành vi lệch chuẩn. Nó xảy ra khi các chuẩn mực, giá trị xã hội không còn giữ vai trò trong việc điều chỉnh hành vi của con người. Khi xã hội rơi vào tình trạng lệch chuẩn, mọi người trong xã hội không chấp nhận hoặc không cùng chia sẻ những giá trị và ý nghĩa chung. Trong các xã hội đó, tình trạng tâm lý được đặc trưng bởi sự thiếu mục đích, trống rỗng về tình cảm và thất vọng.

Về loại hình, Durkheim phân chia tự tử ra thành một số loại như: (1) *Tự tử vị kỷ*: Là loại tự tử xảy ra khi cá nhân có ít sự ràng buộc với xã hội, thiếu sự gắn bó với đời sống. Họ bị tách rời khỏi các giá trị và những mong đợi của xã hội đối với mình. Loại tử tự này thường xuất phát từ việc thiếu sự thống nhất trong các nhóm xã hội mà ở đó cá nhân là một bộ phận. Từ đó, Durkheim phân tích tác động của những tôn giáo nội bộ (gia đình, họ hàng) và coi đó như những nhân tố ngăn chặn hành vi tự tử. Durkheim đã phân tích sự khác biệt về tỷ lệ tự tử của các nhóm xã hội qua số liệu thống kê. Ông đã có được những phát hiện đáng chú ý như: hiện tượng tự tử xảy ra nhiều hơn ở độ tuổi trung niên so với ở các độ tuổi khác; tỷ lệ tự tử ở nam giới nhiều

hơn so với nữ giới; ở những người độc thân nhiều hơn những người có gia đình v.v...; (2) *Tự tử vì tha*: Là loại tự tử xảy ra khi cá nhân bị liên kết quá mật thiết với nhóm khiến cho bản thân cá nhân trở nên ít có giá trị. Durkheim làm rõ vấn đề này qua ví dụ về hiện tượng người phụ nữ Ấn Độ chấp nhận được đưa lên đàn hoả thiêu an táng cùng chồng khi người chồng chết. Đó là hành vi tự tử được thực hiện do sự ràng buộc bởi các phong tục truyền thống, các giá trị xã hội; (3) *Tự tử vô tổ chức*: Là loại tự tử xảy ra khi cá nhân không có hệ giá trị để điều tiết hành vi của mình, xã hội không còn khả năng điều chỉnh, hướng dẫn hành vi cho cá nhân. Loại hình tự tử này diễn ra nhiều ở những xã hội rối loạn hoặc có những xáo trộn lớn. Nghiên cứu về *Tự tử* của Durkheim qua các số liệu thống kê cho thấy loại hình tự tử này có sự biến đổi theo chu kỳ kinh tế (nó xảy ra nhiều ở các xã hội đang trong thời kỳ khủng hoảng kinh tế). Đối với cá nhân, tự tử vô tổ chức diễn ra khi họ thiếu kiểm chế và không đương đầu được với cuộc sống hoặc những hành vi lệch chuẩn của mình.

Tìm hiểu loại hình và nguyên nhân của hiện tượng tự tử trên phương diện lý luận cung cấp cho chúng ta cơ sở để lý giải đầy đủ hơn về thực tiễn hiện tượng tự tử ở thanh thiếu niên. Việc phân tích nguyên nhân của hành vi tự tử ở đây tập trung vào những nhân tố có tác động chi phối, ảnh hưởng đến thanh thiếu niên với tư cách là những chủ thể giữ vai trò xã hội hoá - đó là gia đình, nhà trường và xã hội. Mặt khác, tác động từ phía môi trường văn hoá xã hội và phía bản thân thanh thiếu niên (những đặc

trung về tâm lý lứa tuổi) cũng cần được đề cập tới.

### Những yếu tố tác động đến hành vi tự tử của thanh thiếu niên

#### 1) Tác động từ phía gia đình

Gia đình có vai trò quan trọng đối với thanh thiếu niên bởi gia đình là môi trường mà thanh thiếu niên gia nhập nhiều nhất. Đồng thời, đó còn là chủ thể giữ vai trò đặc biệt quan trọng đối với quá trình xã hội hoá thanh thiếu niên. Những người thân trong gia đình, nhất là bậc cha mẹ không đơn thuần là người chỉ bảo, giáo dục con cái những điều hay lẽ phải mà còn là những người chia sẻ tâm tư tình cảm, động viên, cổ vũ và khuyến bảo con cái khi chúng phải đối mặt với những thử thách của cuộc sống. Vì thế gia đình còn là những tổ ấm thương yêu, hạnh phúc để thanh thiếu niên thấy đó là thành trì vững chắc cho họ nương tựa trước những khó khăn trong cuộc sống. Mặc dù cha mẹ thường rất mực yêu thương con cái nhưng nếu chỉ yêu thương, giáo dục theo cách riêng của cha mẹ mà không phù hợp với giới trẻ thì sự giáo dục đó sẽ không đưa đến tác dụng tích cực, thậm chí còn gây tác động tiêu cực đối với thanh thiếu niên. Không ít bậc cha mẹ hiện nay có những hành vi hoặc phẩm chất đạo đức không đúng đắn làm mất niềm tin, gây thất vọng cho con cái. Ngoài ra, việc gia đình không hạnh phúc, có nhiều mâu thuẫn, xung đột cũng dễ làm tổn thương đến tâm hồn của thanh thiếu niên. Bởi vậy, khi vướng phải những bế tắc, khó khăn trong cuộc sống, gia đình không còn là nơi để thanh thiếu niên nương tựa và tìm lời khuyên bảo. Điều đó gây ảnh hưởng không

nhỏ tới hiện tượng tự tử ở thanh thiếu niên hiện nay.

Xã hội hiện đại đẩy con người vào sự bận rộn, lo toan sinh sống nên nhiều người không còn thời gian để quan tâm đầy đủ đến những biến đổi về thể chất, tinh thần của con cái. Không ít bậc cha mẹ chỉ chú trọng tới trách nhiệm cần đảm bảo cho con cái có cuộc sống đầy đủ, sung túc về vật chất mà không tìm hiểu, san sẻ tâm tư, tình cảm, hiểu được những mơ ước, niềm vui, nỗi buồn của con cái; không kiểm soát đúng mức hành vi của chúng để kịp thời đưa ra sự can ngăn, khuyên bảo. Họ chưa nhận thức được tâm lý của thanh thiếu niên đang từng ngày biến đổi, dễ chịu sự ảnh hưởng mạnh mẽ bởi các mối quan hệ và các yếu tố trong đời sống xã hội. Bởi vậy, khi phải đối mặt với những khó khăn trong cuộc sống nhưng không thể tâm sự và tìm lời khuyên răn từ phía người lớn trong gia đình, thanh thiếu niên dễ bị đẩy vào tình trạng bế tắc.

Sự thiếu kỹ năng, phương pháp trong cách giáo dục con cái cũng là yếu tố tác động không nhỏ tới hành vi tự tử ở thanh thiếu niên. Thế hệ hôm nay đang sống trong một thế giới mở và động. Tư tưởng, suy nghĩ của họ bị ảnh hưởng bởi những tư duy, lối sống mới. Quan điểm và cách thức giáo dục con cái theo kiểu truyền thống, giống như cách người lớn nhận được sự giáo dục từ những thế hệ trước đã không còn hoàn toàn phù hợp. Nhiều bậc cha mẹ có cách giáo dục cứng nhắc, coi con cái là đối tượng luôn phải nghe theo mọi lời chỉ bảo của cha mẹ. Bởi vậy, cha mẹ tự cho mình quyền được chỉ mắng, thậm chí

dùng đòn roi đối với con cái khi chúng mắc sai lầm hoặc không làm theo ý cha mẹ. Sự xâm hại về thể xác/về tinh thần dễ làm tổn thương và gây cho thanh thiếu niên những vết hằn nghiêm trọng trong tâm sinh lý. Cách giáo dục như vậy khiến cho khoảng cách thế hệ khó có thể thu hẹp, đôi khi còn đưa tới hậu quả không thể lường trước.

Sự thiếu kỹ năng trong chăm sóc, giáo dục con cái của cha mẹ còn thể hiện cách xử lý của cha mẹ khi con cái mắc sai lầm. Có thể nói, việc thanh thiếu niên mắc sai lầm không phải là điều quá trầm trọng bởi tuổi đời của họ còn non trẻ và thiếu kinh nghiệm sống. Điều quan trọng là cha mẹ biết cách chỉ bảo, giáo dục, động viên để con cái hiểu và không tái phạm mà không cần chửi mắng, đánh đập khiến chúng sợ và không dám mắc sai lầm. Nếu vậy, khi phạm phải sai lầm, thanh thiếu niên không dám nói với cha mẹ mình vì sợ hãi. Đôi khi, chúng đi đến hành vi tự sát để không phải đối mặt với những lo âu, sợ hãi đó. Trên thực tế, có không ít trường hợp thanh thiếu niên tìm đến cái chết vì không chịu nổi những lời mắng chửi hay những trận đòn roi của các bậc phụ huynh trong gia đình. Trong những dòng chữ để lại của năm học sinh lớp 7 trường THCS Phượng Hoàng, huyện Thanh Hà, Hải Dương (tự tử ngày 24/5/2006), phần lớn những chuyện khiến các em buồn đều xuất phát từ những lời chỉ mắng của cha mẹ do những nguyên nhân khác nhau. Chắc chắn, hình ảnh năm em bé buộc tay nhau bằng những chiếc khăn quàng đỏ trôi trên sông sẽ là lời cảnh tỉnh về cách giáo dục con cái đối với không ít bậc phụ huynh hiện nay.

Nhiều cha mẹ hiện nay tạo ra những áp lực về tâm lý cho con cái khi họ quá kỳ vọng hoặc đòi hỏi cao đối với các con. Khi chúng không đạt được, cha mẹ và gia đình tỏ ra thất vọng, so bì chúng với những đứa trẻ giỏi hơn, thậm chí còn đánh đập, chửi mắng. Dĩ nhiên, việc lấy những tấm gương khác để thúc đẩy con em phấn đấu là điều tốt. Tuy nhiên, nếu quá lạm dụng điều đó sẽ khiến thanh thiếu niên dễ bị tự ái hoặc tự ti. Khi không đạt được điều cha mẹ mong muốn, họ cảm thấy xấu hổ hoặc lo sợ, không dám đối diện với cha mẹ. Những vụ học sinh tự tử vì thi trượt đại học hiện nay có một phần nguyên nhân xuất phát từ phía áp lực của gia đình.

Để góp phần giảm thiểu hành vi tự tử ở thanh thiếu niên, việc xây dựng môi trường gia đình hạnh phúc mà ở đó, những người lớn trong gia đình là những tấm gương tốt, tạo điểm tựa, niềm tin cho thanh thiếu niên là điều rất quan trọng. Các bậc cha mẹ nên dành nhiều thời gian hơn để quan tâm, chuyện trò với con cái. Điều đó giúp cha mẹ hiểu rõ và chia sẻ tâm tư, tình cảm và kịp thời đưa ra sự định hướng, lời khuyên bảo giúp con cái giải quyết khó khăn trong cuộc sống, không để họ cảm thấy tuyệt vọng, hoang mang và rơi vào thế bế tắc. Mặt khác, giáo dục của gia đình cần chú trọng nhiều hơn đến việc giáo dục giá trị, lý tưởng sống cho thanh thiếu niên để họ biết trân trọng, yêu thương cuộc sống, biết hướng tới những điều tốt đẹp ở phía trước. Sự thay đổi trong quan niệm và cách thức giáo dục của cha mẹ đối với con cái trong bối cảnh văn hoá xã hội biến đổi cũng là điều cần thiết. Tất cả những điều đó giúp

gia đình có thể quan tâm và giáo dục thanh thiếu niên một cách hiệu quả, ngăn ngừa được những hành vi lệch chuẩn dễ xảy ra ở lứa tuổi này.

## 2) Tác động từ phía nhà trường

Phần lớn thanh thiếu niên là đối tượng đang cấp sách tới trường. Bởi vậy, nhà trường là môi trường xã hội hoá quan trọng đối với thanh thiếu niên. Tác động từ phía nhà trường có ảnh hưởng rất lớn tới đời sống của họ. Nhà trường không đơn thuần là môi trường giáo dục văn hoá, tri thức. Đó còn là nơi để thanh thiếu niên hoà nhập, vui chơi, học hỏi các kỹ năng sống. Điều đó sẽ giúp cho học sinh, sinh viên phát triển toàn diện cả về trí tuệ và văn hoá tinh thần. Vậy, nhà trường hiện nay có ảnh hưởng tới hiện tượng tự tử ở thanh thiếu niên như thế nào?

Yếu tố tác động từ phía nhà trường tới hành vi tự tử của thanh thiếu niên hiện nay xuất phát một phần từ những áp lực trong học tập, thi cử đối với học sinh. Những vụ tự tử do áp lực thi cử, học tập xuất hiện ngày một phổ biến trong thời gian gần đây như trường hợp em Đ.T.K.N (lớp 11A4 trường THPT Nguyễn Hữu Cầu, Thành phố Hồ Chí Minh) uống thuốc chuột tự tử ngay tại lớp học để giải toả sự bế tắc; trường hợp năm nữ sinh (lớp 7A, trường THCS Cổ Nhuế, Từ Liêm, Hà Nội) tự tử do kết quả học tập kém; trường hợp em Đặng Lê Minh (Hà Nội) tự tử ngay trước ngày thi tốt nghiệp trung học phổ thông... là hồi chuông đáng báo động về áp lực trong học tập, thi cử đối với học sinh. Việc tăng cường hoạt động dạy và học để nâng cao chất lượng giáo dục là rất tốt nhưng điều đó không nên đồng nghĩa với việc tạo ra áp lực

trong thi cử, học hành đối với học sinh.

Cách giáo dục học sinh của một bộ phận thầy, cô giáo hiện nay cũng là điều cần bàn đến. Việc chia sẻ để tìm ra tiếng nói chung, có sự cảm thông giữa thầy cô giáo và học sinh vẫn còn hạn chế. Một số giáo viên đưa ra những yêu cầu, quyết định mà ít quan tâm đến khả năng, phản ứng và tâm tư, nguyện vọng của học sinh. Việc giáo viên giao quá nhiều bài tập ở các môn học và yêu cầu học sinh phải làm hết, khi học sinh không làm đầy đủ bài tập thì áp dụng các hình phạt đã tạo ra áp lực quá mức về tâm lý cho học sinh (trường hợp ở trường THPT Nguyễn Hữu Cầu). Cách xử lý của thầy cô chưa thực khéo léo khi học sinh vi phạm khuyết điểm cũng gây tác động lớn tới tâm lý, tình cảm của thanh thiếu niên. Nếu giáo viên chỉ áp dụng những hình thức kỷ luật khi học sinh phạm lỗi như viết bản kiểm điểm, mời phụ huynh đến gặp thầy cô giáo; đưa chúng lên hội đồng nhà trường v.v... mà thiếu sự quan tâm, tìm hiểu đầy đủ nguyên nhân của những lỗi lầm thì những hình phạt đó có thể chưa chính xác và đưa tới hậu quả nghiêm trọng cho lứa tuổi dễ bị kích động, tổn thương. Bởi vậy, bên cạnh trách nhiệm của một nhà giáo, thầy cô cần có lòng yêu thương, sự thông cảm và chia sẻ đối với học sinh. Điều đó không những góp phần thắt chặt quan hệ thầy trò mà còn tạo ra cho thanh thiếu niên có thêm điểm tựa để họ có thể tìm kiếm sự khuyên bảo, tư vấn khi cần thiết.

Một yếu tố khác từ phía nhà trường cũng có tác động không nhỏ tới hành vi tự tử của thanh thiếu niên - đó là sự "nghèo nàn" về

nội dung giáo dục trong trường học. Hệ thống giáo dục của chúng ta tập trung nhiều vào giảng dạy kiến thức văn hoá mà chưa quan tâm đầy đủ tới sự phát triển tâm lý, tình cảm, tinh thần của thanh thiếu niên. Để thanh thiếu niên có thể phát triển lành mạnh cả về trí tuệ và tinh thần, nhà trường cần tăng cường các hoạt động tập thể, vui chơi lành mạnh, bổ ích, những hoạt động giải trí, giảm bớt sự căng thẳng từ áp lực học tập cho học sinh, sinh viên. Qua các hoạt động tập thể, ngoại khoá, thanh thiếu niên còn có thể hoà đồng với các nhóm bạn bè, tìm kiếm sự đồng cảm và chia sẻ những vấn đề trong học tập và cuộc sống.

Giáo dục cho học sinh, sinh viên kỹ năng xử lý, giải quyết các tình huống trong cuộc sống, kỹ năng tìm kiếm sự giúp đỡ, tham vấn khi cần thiết là nội dung giáo dục phần lớn vẫn còn bỏ ngỏ trong nhà trường. Mặt khác, việc giáo dục những giá trị, lý tưởng sống, biết yêu thương, trân trọng cuộc sống cũng là điều cần được tăng cường. Nó giúp cho thanh thiếu niên hiểu được ý nghĩa đích thực của cuộc sống. Do vậy, khi gặp khó khăn, họ sẽ cố gắng tìm cách giải quyết mang tính tích cực mà không dùng cái chết để chấm dứt sự tuyệt vọng, đau khổ và khó khăn. Nhà trường cũng nên triển khai các hoạt động tham vấn trong học đường để kịp thời đưa ra định hướng, khuyên bảo cho thanh thiếu niên. Điều đó có ý nghĩa rất lớn góp phần ngăn chặn hành vi tự tử ở thanh thiếu niên hiện nay.

3) *Tác động từ phía môi trường kinh tế - văn hoá - xã hội*

Sự chuyển đổi từ nền kinh tế bao cấp

sang kinh tế thị trường; từ quá trình bị cấm vận, khép kín sang quá trình hội nhập, giao lưu quốc tế; từ lối sống cũ, hệ giá trị cũ sang lối sống mới và nhiều hệ giá trị mới thâm nhập từ bên ngoài vào Việt Nam tác động sâu sắc đến mỗi cá nhân, nhất là đến thanh thiếu niên dưới những khía cạnh khác nhau. Thanh thiếu niên đang sống trong môi trường tuy có điều kiện phát triển thuận lợi nhưng họ cũng phải đối mặt với nhiều nguy cơ. Đó là sự gia tăng của các tệ nạn xã hội (sử dụng các chất gây nghiện như ma túy, thuốc lắc, thuốc lá, rượu, bia; sự lan tràn của các văn hoá phẩm độc hại; sự dụ dỗ của những đối tượng xấu lôi kéo thanh thiếu niên vào những hành vi không đúng đắn như đua xe, trộm cắp...) và sự xâm nhập của nhiều kiểu sống, lối sống. Những điều đó có ảnh hưởng không nhỏ tới sự phát triển thể chất, tinh thần của thanh thiếu niên và là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng tới hành vi tự tử của họ. Khi sa vào tệ nạn hoặc có những hành vi sai trái, thanh thiếu niên rơi vào trạng thái căng thẳng, lo sợ. Sự bế tắc dễ đẩy thanh thiếu niên đến hành vi tự sát.

Sự phát triển của công nghệ và truyền thông có ý nghĩa rất lớn đối với sự xã hội. Tuy nhiên, việc kiểm soát chúng chưa thật chặt chẽ cũng có ảnh hưởng tới hiện tượng tự tử ở thanh thiếu niên. Phim ảnh, sách báo đưa đến cho chúng ta nhiều thông tin phong phú, hữu ích nhưng cũng có không ít hình ảnh, câu chuyện mang tính bạo lực mà ở đó, sự chém giết lẫn nhau diễn ra như một hành động khá đơn giản. Có khi, việc chém giết, coi nhẹ cái chết trong phim ảnh được xem như sự thể hiện sức mạnh và

lòng dũng cảm. Điều đó ít nhiều ảnh hưởng tới quan niệm, cách nhìn của thanh thiếu niên về sự sống và cái chết. Việc không thấy hết được giá trị của sự sống ở một bộ phận thanh thiếu niên còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều trò chơi mang tính bạo lực. Có những trường hợp thanh thiếu niên tự tử theo cách thức giống như những hình ảnh họ thấy khi chơi game. Với họ, cái chết dường như trở thành một điều hết sức giản đơn, bình thường.

Bên cạnh những câu chuyện, hình ảnh mang tính bạo lực, những câu chuyện, phim ảnh có nội dung về những cuộc tình uỷ mị, sốt mướt, đau khổ, thậm chí là bế tắc cũng tác động không nhỏ tới hiện tượng tự tử ở thanh thiếu niên. Cách giải quyết sự bế tắc trong các câu truyện/phim tình cảm (mà nhiều diễn viên đóng vai các nhân vật đó là thân tượng của thanh thiếu niên) gây ảnh hưởng tới tâm lý, tình cảm của họ. Lứa tuổi này rất dễ có rung cảm với những người bạn khác giới. Họ thấy tình cảm đó là thứ thiêng liêng và cần thiết đối với cuộc sống của mình. Khi tình cảm của họ không được đền đáp, hoặc bị người lớn cấm đoán, cản trở khiến nhiều thanh thiếu niên cảm thấy đau khổ, tuyệt vọng và tìm đến cái chết. Cái chết đau lòng của những nữ sinh như Quán Thị Trâm (sinh năm 1986, sinh viên Sư Phạm Kỹ Thuật Nghệ An); Đỗ Thị Hải Yến (sinh viên Đại học Vinh) là những hồi chuông cảnh báo về sự trầm cảm của nữ sinh do sự bế tắc trong cuộc sống. Họ không biết cách đối mặt, đương đầu với những nỗi buồn, sự thất vọng của mình như thế nào. Sự trầm cảm về tâm lý đã đẩy họ tới hành vi tự sát. Nghiên cứu về "Định

ng giá trị niềm tin trong sinh viên” của  
giả Đặng Vũ Cảnh Linh (2006) khi tìm  
hiểu nguyên nhân dẫn tới hiện tượng  
tự tử ở sinh viên cho thấy có tới 183 trường  
hợp trả lời (chiếm 30.6%) lựa chọn thất  
tình là lý do dẫn tới hành vi tự tử ở sinh  
viên. Tự tử về chuyện tình cảm không chỉ  
diễn ra ở sinh viên mà nó cũng xuất hiện  
nhiều ở lứa tuổi học sinh phổ thông như vụ  
tự tử của Đinh Thị Hanh (sinh năm 1990)  
và Xuân Tràng (sinh năm 1991) tại phường  
Thạch Bàn – Hà Nội vào tối 24-5-2006; vụ  
tự tử của Lê Phương A (sinh năm 1989) và  
Hoàng Đức T (sinh năm 1982) ở Trâu Quy  
– Gia Lâm – Hà Nội ngày 26-4-2006.

Bên cạnh đó còn có câu chuyện, bài  
viết về các vụ tự tử của các nhân vật nổi  
tiếng (diễn viên điện ảnh, cầu thủ bóng  
đá...). Những điều đó vô tình đưa tư tưởng,  
suy nghĩ giải quyết bế tắc, khó khăn trong  
cuộc sống bằng cái chết vào suy nghĩ của  
thế hệ trẻ.

Trong bối cảnh xã hội đang biến đổi,  
phát triển và hội nhập mạnh mẽ, vai trò của  
hệ giá trị chuẩn mực, đạo đức truyền thống  
có xu hướng bị suy giảm, không còn giữ  
được vị trí độc tôn. Nhiều giá trị mới chưa  
được thẩm định, chất lọc xuất hiện có ảnh  
hưởng đến lối sống, cách nghĩ của thanh  
thiếu niên. Do vậy, hành vi của họ thiếu sự  
điều tiết bởi một hệ giá trị đúng đắn, phổ  
biến. Điều đó khiến thanh thiếu niên hoang  
mang, không có điểm tựa để định hướng  
hành vi của mình. Khi phải đối mặt với  
những thử thách, những sự lựa chọn khó  
khăn thì việc thiếu vắng sự định hướng,  
điều chỉnh từ phía hệ giá trị đôi lúc đẩy  
thanh thiếu niên tới những lựa chọn hoặc

hành vi sai lầm như tự sát. Cũng trong  
nghiên cứu về “Định hướng giá trị niềm tin  
trong sinh viên”, số liệu khảo sát cho thấy  
sự bế tắc trong cuộc sống là một trong  
những nguyên nhân cao nhất dẫn tới hành  
vi tự sát ở sinh viên (với 317 sinh viên lựa  
chọn, chiếm 53.0%). Nguyên nhân dẫn tới  
hành vi tự tử chiếm tỷ lệ cao thứ hai là  
thiếu niềm tin với 314 trường hợp (chiếm  
52.5%).

Trước tình trạng tự tử ở thanh thiếu niên  
gia tăng, việc lành mạnh hoá môi trường xã  
hội, ngăn chặn các tệ nạn xã hội, hạn chế  
phim ảnh, trò chơi bạo lực... là điều cần  
thiết. Nhà nước và các ban ngành cần có sự  
vào cuộc và kiểm soát mạnh mẽ hơn nữa  
các văn hoá phẩm độc hại có nội dung bạo  
lực; những văn hoá phẩm có tư tưởng bi  
quan với cuộc sống, bi lụy về tình cảm để  
chúng không gây ảnh hưởng tiêu cực tới  
tâm lý, tình cảm của thanh thiếu niên.  
Đồng thời, cần mở rộng các dịch vụ tư vấn,  
chăm sóc sức khoẻ tâm lý, tinh thần cho lứa  
tuổi thanh thiếu niên. Hiện nay, các trung  
tâm, dịch vụ tư đã xuất hiện nhưng chưa đa  
dạng và chưa dễ tiếp cận cho mọi đối tượng  
thanh thiếu niên ở mọi vùng miền, ở những  
điều kiện khác nhau. Việc mở rộng và tăng  
cường loại hình dịch vụ này sẽ góp phần  
giúp thanh thiếu niên tìm kiếm được sự  
giúp đỡ, khuyên bảo kịp thời để giải quyết  
những thử thách, khó khăn trong cuộc sống  
bằng những biện pháp tích cực.

#### 4) Tác động từ yếu tố tâm lý lứa tuổi

Trong báo cáo phát triển năm 2006 của  
Ngân hàng Thế giới, những chuyên gia y tế  
đã đưa ra luận điểm cho rằng có mối quan  
hệ giữa tình trạng tự tử của vị thành niên



hướng giá trị niềm tin trong sinh viên” của tác giả Đặng Vũ Cảnh Linh (2006) khi tìm hiểu hiểu nguyên nhân dẫn tới hiện tượng tự tử ở sinh viên cho thấy có tới 183 trường hợp trả lời (chiếm 30.6%) lựa chọn thất tình là lý do dẫn tới hành vi tự tử ở sinh viên. Tự tử về chuyện tình cảm không chỉ diễn ra ở sinh viên mà nó cũng xuất hiện nhiều ở lứa tuổi học sinh phổ thông như vụ tự tử của Đinh Thị Hanh (sinh năm 1990) và Xuân Tràng (sinh năm 1991) tại phường Thạch Bàn – Hà Nội vào tối 24-5-2006; vụ tự tử của Lê Phương A (sinh năm 1989) và Hoàng Đức T (sinh năm 1982) ở Trâu Quỳ – Gia Lâm – Hà Nội ngày 26-4-2006.

Bên cạnh đó còn có câu chuyện, bài viết về các vụ tự tử của các nhân vật nổi tiếng (diễn viên điện ảnh, cầu thủ bóng đá...). Những điều đó vô tình đưa tư tưởng, suy nghĩ giải quyết bế tắc, khó khăn trong cuộc sống bằng cái chết vào suy nghĩ của thế hệ trẻ.

Trong bối cảnh xã hội đang biến đổi, phát triển và hội nhập mạnh mẽ, vai trò của hệ giá trị chuẩn mực, đạo đức truyền thống có xu hướng bị suy giảm, không còn giữ được vị trí độc tôn. Nhiều giá trị mới chưa được thẩm định, chất lọc xuất hiện có ảnh hưởng đến lối sống, cách nghĩ của thanh thiếu niên. Do vậy, hành vi của họ thiếu sự điều tiết bởi một hệ giá trị đúng đắn, phổ biến. Điều đó khiến thanh thiếu niên hoang mang, không có điểm tựa để định hướng hành vi của mình. Khi phải đối mặt với những thử thách, những sự lựa chọn khó khăn thì việc thiếu vắng sự định hướng, điều chỉnh từ phía hệ giá trị đôi lúc đẩy thanh thiếu niên tới những lựa chọn hoặc

hành vi sai lầm như tự sát. Cũng trong nghiên cứu về “Định hướng giá trị niềm tin trong sinh viên”, số liệu khảo sát cho thấy sự bế tắc trong cuộc sống là một trong những nguyên nhân cao nhất dẫn tới hành vi tự sát ở sinh viên (với 317 sinh viên lựa chọn, chiếm 53.0%). Nguyên nhân dẫn tới hành vi tự tử chiếm tỷ lệ cao thứ hai là thiếu niềm tin với 314 trường hợp (chiếm 52.5%).

Trước tình trạng tự tử ở thanh thiếu niên gia tăng, việc lành mạnh hoá môi trường xã hội, ngăn chặn các tệ nạn xã hội, hạn chế phim ảnh, trò chơi bạo lực... là điều cần thiết. Nhà nước và các ban ngành cần có sự vào cuộc và kiểm soát mạnh mẽ hơn nữa các văn hoá phẩm độc hại có nội dung bạo lực; những văn hoá phẩm có tư tưởng bi quan với cuộc sống, bi lụy về tình cảm để chúng không gây ảnh hưởng tiêu cực tới tâm lý, tình cảm của thanh thiếu niên. Đồng thời, cần mở rộng các dịch vụ tư vấn, chăm sóc sức khoẻ tâm lý, tinh thần cho lứa tuổi thanh thiếu niên. Hiện nay, các trung tâm, dịch vụ tư vấn đã xuất hiện nhưng chưa đa dạng và chưa dễ tiếp cận cho mọi đối tượng thanh thiếu niên ở mọi vùng miền, ở những điều kiện khác nhau. Việc mở rộng và tăng cường loại hình dịch vụ này sẽ góp phần giúp thanh thiếu niên tìm kiếm được sự giúp đỡ, khuyên bảo kịp thời để giải quyết những thử thách, khó khăn trong cuộc sống bằng những biện pháp tích cực.

#### 4) Tác động từ yếu tố tâm lý lứa tuổi

Trong báo cáo phát triển năm 2006 của Ngân hàng Thế giới, những chuyên gia y tế đã đưa ra luận điểm cho rằng có mối quan hệ giữa tình trạng tự tử của vị thành niên

(trong đó có thanh thiếu niên) với mức độ phát triển chưa thật hoàn chỉnh về sinh học của thanh thiếu niên. Điều này được phân tích dựa trên sự phát triển và hoàn thiện não người từ thời niên thiếu đến khi trưởng thành.

Thanh thiếu niên là lứa tuổi còn thiếu kinh nghiệm, kỹ năng sống nên dễ chịu sự tác động và bị tổn thương trước những biến đổi trong cuộc sống. Họ nhìn thấy nhiều điều tốt đẹp trong cuộc sống mà chưa thể lường trước và sẵn sàng chuẩn bị tâm thế, bản lĩnh để đương đầu với những thách thức, khó khăn. Vì thế, thanh thiếu niên thường gặp khó khăn, thậm chí là bế tắc, khi đứng trước những vấn đề nảy sinh trong cuộc sống. Hiện nay, giáo dục những kỹ năng sống cần thiết cho giới trẻ dường như vẫn còn là vấn đề bỏ ngỏ của gia đình, nhà trường và xã hội. Việc tập huấn, đào tạo kỹ năng sống cho vị thanh niên chỉ được thực hiện tại một số trường học ở các thành phố lớn do các tổ chức phi chính phủ tài trợ thực hiện. Thanh thiếu niên thiếu thông tin và chưa biết cách tìm sự chia sẻ, tư vấn để giải quyết vấn đề tâm lý của mình. Khi không tự giải quyết được vướng mắc dễ khiến thanh thiếu niên tìm cách tự giải quyết bằng những biện pháp tiêu cực như tự tử.

Thích kết bạn và chơi theo nhóm là điều dễ nhận thấy ở lứa tuổi thanh thiếu niên. Đó là biểu hiện theo quy luật tâm lý của lứa tuổi này. Khi kết thành nhóm, thanh thiếu niên dễ bị ảnh hưởng của nhau từ những thói quen ăn mặc, sở thích, chia sẻ niềm vui nỗi buồn. Do cùng trang lứa, họ dễ chia sẻ với nhóm bạn bè của mình những tâm tư

tình cảm cá nhân hơn là với người lớn. Sự chia sẻ của bạn bè sẽ giúp họ giải tỏa được tâm tư, khúc mắc của mình. Tuy nhiên, trong trường hợp kết giao với nhóm bạn bè không tốt, bị lôi kéo vào các tệ nạn, vào những điều sai trái thì nhóm bạn bè lại có ảnh hưởng tiêu cực tới sự phát triển của thanh thiếu niên.

Do cùng trang lứa nên phần lớn mức độ nhận thức và kinh nghiệm, kỹ năng sống của thanh thiếu niên trong nhóm bạn bè tương đối ngang nhau. Bởi vậy, không phải những khó khăn, khúc mắc nào trong cuộc sống mà thanh thiếu niên chia sẻ với bạn của mình đều nhận được những lời khuyên, những giải pháp tích cực và hiệu quả. Trong trường hợp cả nhóm chơi với nhau không thể giải quyết được những bế tắc, khó khăn cho một người nào đó, hoặc họ cùng gặp những khúc mắc, những nỗi buồn giống nhau mà không có cách giải quyết rất dễ đẩy cả nhóm vào sự bế tắc. Sự cố kết của nhóm bạn bè có khi mạnh tới mức khi cả nhóm có ý định muốn thực hiện hành vi tự tử mà một cá nhân nào đó trong nhóm không muốn thực hiện hành vi này thì sẽ bị coi là “phản bội nhóm”. Với những ảnh hưởng như vậy từ nhóm bạn bè nên hiện tượng tự tử theo nhóm ở thanh thiếu niên xảy ra khá nhiều trong thời gian gần đây như: vụ tự tử của ba học sinh 12 tuổi trường THCS thị xã Bến Tre, tỉnh Bến Tre (tự tử ngày 07/10/2005); vụ tự tử của chín nữ sinh 14 tuổi của trường THCS Cổ Nhuế A, huyện Từ Liêm, Hà Nội (ngày 16/02/2006); vụ tự tử của năm học sinh lớp 7 trường THCS Phương Hoàng, huyện Thanh Hà, Hải Dương (tự tử ngày

24/5/2006).

Mối quan hệ với bạn khác giới cũng là một trong những nguyên nhân dẫn tới hành vi tự tử ở thanh thiếu niên. Sự phát triển về tâm sinh lý, ý thức về giới, đặc biệt là có tình cảm riêng với bạn khác giới là nét đặc trưng của lứa tuổi này. Tuy nhiên, thanh thiếu niên chưa đủ kỹ năng và kinh nghiệm sống để kiểm soát hoặc duy trì mối quan hệ đẹp và lành mạnh với bạn khác giới. Với họ, những tình cảm, rung động với bạn khác giới là điều rất thiêng liêng và có ý nghĩa quan trọng trong cuộc sống. Bởi vậy, khi gặp rắc rối, hiểu lầm hay không được đền đáp về tình cảm, thanh thiếu niên dễ cảm thấy tuyệt vọng, đau khổ, bi quan về cuộc sống. Việc không giải toả được những nỗi buồn trong tâm lý, tình cảm dễ đẩy họ vào sự trầm cảm và phải giải quyết nó bằng hành vi tự vẫn.

### Thay lời kết luận

Xem xét một số yếu tố ảnh hưởng tới hành vi tự tử ở thanh thiếu niên, chúng ta khó có thể thể quy trách nhiệm và nguyên nhân của hiện tượng này cho riêng gia đình, hoặc nhà trường, hoặc xã hội, hoặc phía bản thân thanh thiếu niên. Cần nhìn nhận một cách khách quan, nguyên nhân dẫn tới hiện tượng này là kết quả tác động

của nhiều yếu tố, từ môi trường văn hoá xã hội đến vai trò của các chủ thể giáo dục. Bởi vậy, để góp phần ngăn chặn nạn tự tử ở vị thành niên, sự vào cuộc đồng bộ của các bên liên quan là điều quan trọng góp phần giảm thiểu những rủi ro và nguy cơ dẫn tới hiện tượng tự tử ở thanh thiếu niên - những con người đang tràn đầy nhựa sống - để họ có đầy đủ khả năng và niềm tin vượt qua những khó khăn, thách thức và hoà nhập tốt vào đời sống xã hội.

### Tài liệu tham khảo

1. Đặng Vũ Cảnh Linh, *Định hướng giá trị niềm tin trong sinh viên*, Đề tài cấp bộ, Bộ Khoa học Công nghệ.
2. Nguyễn Phương Thảo, *Giới và hành vi tự tử của thanh niên*, Tạp chí Khoa học về Phụ nữ, số 3(76), 2006.
3. Hoàng Gia Trang, Đặng Phương Kiệt, Dương Thị Xuân và Đinh Văn Vượng, *Nạn tự tử và bạo hành trong gia đình*, Tư liệu Viện Xã hội học, 2001.
4. John J. Macionis, *Society - The basics*, Second Edition, Prentice Hall, Englewood Cliffs, New Jersey 07632.
5. Pickering, Walford Geoffrey, *Durkheim's Suiside: A century of research and debate*, New York: Routhledge, 2000.